

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kiểm soát TTHC quý I năm 2019

Thực hiện Công văn số 1092/UBND-KSNC ngày 02/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện báo cáo công tác Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) quý I năm 2019; Ban Dân tộc báo cáo tình hình và kết quả thực hiện như sau:

I. Tình hình, kết quả kiểm soát TTHC

1. Đánh giá tác động TTHC

Trong quý I, Ban Dân tộc đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 6/3/2019 về việc ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính liên thông từ UBND cấp xã đến UBND cấp tỉnh trong lĩnh vực Dân tộc đối với 02 thủ tục “Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số” và “Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC trong lập đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo VBQPPL

Đến thời điểm báo cáo Ban chưa có phát sinh thẩm định, thẩm tra TTHC trong đề nghị xây dựng và dự án dự thảo VBQPPL.

Các dự thảo nghị định của Chính phủ, thông tư của Ủy ban Dân tộc hoặc thông tư liên tịch và các văn bản quy phạm pháp luật khác, Ban Dân tộc đều tham gia góp ý khi có công văn yêu cầu.

3. Về công bố, công khai TTHC

Sau khi UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quyết định 961/QĐ-UBND ngày 8/5/2018 về ban hành các thủ tục thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc và Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 6/3/2019 về việc ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính liên thông từ UBND cấp xã đến UBND cấp tỉnh trong lĩnh vực Dân tộc, Ban đã tiến hành niêm yết công khai tại vị trí bảng niêm yết, đăng tải trên trang điện tử của Ban và cập nhật trên trang điện tử TTHC của tỉnh.

4. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC

Trong quý I, Ban đã tiếp nhận 01 hồ sơ TTHC về “Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số” (bao gồm của 05 huyện, thị xã), đã giải quyết 01 hồ sơ trước và đúng hạn (hiện nay, Ban đang trình UBND tỉnh ban hành). Tuy nhiên, sau đó Ban mới xây dựng quy trình tiếp nhận qua phần mềm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, nên hiện nay Ban vẫn chưa cập nhật hồ sơ vào phần mềm, sau khi hướng dẫn cho các phòng có liên quan, Ban sẽ tiến hành cập nhật và sử dụng qua phần mềm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

5. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

Hiện nay, Ban chưa nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính của Ban.

6. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

Ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Ban đã chỉ đạo Văn phòng Ban thường xuyên theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn có TTHC tiến hành rà soát TTHC thuộc lĩnh vực quản lý, tham mưu cho Lãnh đạo Ban tham mưu trong việc đề nghị điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban. Trong quý I, Ban chưa có đề nghị TTHC được điều chỉnh, sửa đổi, bãi bỏ hoặc bổ sung.

7. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

- Công tác truyền thông hỗ trợ về hoạt động kiểm soát TTHC đã được thực hiện bằng nhiều hình thức như thông tin, tuyên truyền ở bảng niêm yết cơ quan, trên cổng thông tin điện tử của Ban; lồng ghép thông tin thông qua các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Ban đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-BDT ngày 22/01/2019 về tuyên truyền, tập huấn CCHC năm 2019, Kế hoạch số 06/KH-BDT ngày 22/01/2019 về kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019, trong đó tập trung vào thực hiện tốt công tác công bố, công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định, làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, đơn vị liên quan; Rà soát, đơn giản hóa, sửa đổi, bổ sung các bộ thủ tục hành chính phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và cơ quan; Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định của Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ban đã thực hiện đầy đủ và kịp thời về chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC.

8. Về việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

Ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Ban đã chỉ đạo CBCCVC cơ quan chủ động tích cực nghiên cứu đề đề xuất các đề tài sáng kiến, những mô hình nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính nói chung và cải cách TTHC nói riêng cho toàn Ban.

Hiện nay, Ban đang triển khai kế hoạch tổ chức tập huấn cải cách hành chính để nâng cao năng lực, sự chủ động cho công chức, viên chức làm công tác cải cách hành chính và cho toàn thể cán bộ Ban, cũng như tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu tại các phòng chuyên môn.

9. Về công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Trong quý I, Ban chưa có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC.

II. Đánh giá chung

- Được sự quan tâm sát sao của lãnh đạo Ban, công tác kiểm soát TTHC ngày càng đạt được những kết quả khả quan. Việc tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo mô hình “một cửa, một cửa liên thông”; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 và ứng dụng CNTT vào hoạt động của cơ quan đã góp phần tích cực vào việc thực hiện tốt kế hoạch CCHC, đưa công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC nói chung và công tác kiểm soát TTHC nói riêng của đơn vị ngày càng đi vào nề nếp.

- Mức độ hoàn thành công tác kiểm soát TTHC của cơ quan cơ bản được đảm bảo.

1. Ưu điểm

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, của Lãnh đạo Ban cũng như công tác phối hợp giữa các phòng, bộ phận chuyên môn; ý thức trách nhiệm và sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ làm công tác CCHC, cán bộ đầu mối thực hiện kiểm soát TTHC đã đưa công tác kiểm soát TTHC tại Ban ngày một được nâng cao.

- Việc thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC thống nhất từ cấp tỉnh đến địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Dân tộc triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ này.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Đa số chính sách đối với đồng bào dân tộc được thực hiện quy trình từ thôn, bản đến xã, huyện và tỉnh, các TTHC chủ yếu thực hiện ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nên có lúc cũng gặp một vài khó khăn trong quá trình thực hiện, nhất là về thời gian được ban hành khó đảm bảo. Đồng thời

đa số các TTHC chỉ tổ chức ở cấp huyện, xã, nên Ban Dân tộc cũng gặp khó khăn trong việc tham mưu UBND tỉnh những nội dung theo nhiệm vụ đã được phân công.

- Các chính sách dân tộc thiểu số điều mang nội dung hỗ trợ theo giai đoạn, do đó các thủ tục cũng thường xuyên điều chỉnh, thay đổi.

III. Phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2019

- Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch tuyên truyền, tập huấn cải cách hành chính, kế hoạch kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho cán bộ cơ quan nắm rõ hơn về công tác kiểm soát TTHC tại Ban.

- Bố trí cán bộ tham gia đầy đủ khi có các cuộc họp, tập huấn về công tác kiểm soát TTHC.

- Rà soát các thủ tục không còn phù hợp để tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ.

IV. Kiến nghị và đề xuất

Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục quan tâm tham mưu, tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn hướng dẫn về công tác kiểm soát TTHC hàng năm cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm soát TTHC.

Đề nghị Chính phủ, bộ ngành Trung ương kịp thời ban hành những văn bản khi các chính sách đã hết thời hạn hoặc có văn bản sớm để cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có những tham mưu kịp thời đối với UBND tỉnh và hướng dẫn địa phương thực hiện được hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác kiểm soát TTHC quý I và phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2019, Ban Dân tộc báo cáo Văn phòng UBND tỉnh được biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBNDT;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, VP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Lê Văn Cường

Biểu số 05a/VPCP/KSTT

Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN)
VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH (Quý/năm)**

Kỳ báo cáo: Quý I năm 2019
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 15 tháng 3 năm 2019)

Đơn vị báo cáo: Ban Dân tộc

Đơn vị nhận báo cáo: Văn phòng UBND tỉnh
(Phòng Kiểm soát TTHC)

Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)			Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính								Đăng tải công khai kết quả xử lý
	Tổng số	Chia ra		Đã xử lý				Đang xử lý				
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tổng số	Chia theo nội dung PAKN		Chia theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Chia ra		
					Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tiếp nhận mới trong kỳ	Kỳ trước chuyển qua		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Tổng số	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số 06a/VPCP/KSTT

Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC TẠI
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT TTHC
(Quý I/năm 2019)**

Kỳ báo cáo: Quý I năm 2019

(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 15 tháng 3 năm 2019)

Đơn vị báo cáo: Ban Dân tộc

Đơn vị nhận báo cáo: Văn phòng UBND tỉnh
(Phòng Kiểm soát TTHC)

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá thời hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Lĩnh vực Dân tộc	1	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng số		1	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số 06g/VPCP/KSTT

Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017

**NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG
HỢP TỒN ĐONG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH (Quý/năm)**

Kỳ báo cáo: Quý I năm 2019

(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 15 tháng 3 năm 2019)

Đơn vị báo cáo: Ban Dân tộc

Đơn vị nhận báo cáo: Văn phòng UBND tỉnh
(Phòng Kiểm soát TTHC)

I. TỔNG HỢP NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng hồ sơ	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Lĩnh vực Dân tộc	0		
	Tổng số:	0		

II. CÁC TRƯỜNG HỢP QUÁ HẠN DO QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH: Không có.